

*
Số 106 - KH/TU

Hải Dương, ngày 07 tháng 8 năm 2018

KẾ HOẠCH

thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 21 tháng 5 năm 2018
tại Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII
về “Cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức,
lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp”

Thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 21 tháng 5 năm 2018 tại Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về “Cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp” (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 27-NQ/TW), Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt nghiêm túc, tạo sự thống nhất cao trong hệ thống chính trị về vai trò vị trí, tầm quan trọng của cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp. Trả lương đúng là đầu tư cho phát triển nguồn nhân lực, thúc đẩy nâng cao chất lượng tăng trưởng và phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

2. Việc triển khai thực hiện phải bảo đảm đúng mục tiêu, quan điểm chỉ đạo theo Nghị quyết số 27-NQ/TW và quy định của Nhà nước; bảo đảm nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình theo Kế hoạch của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh nhằm thực hiện có hiệu quả trên địa bàn tỉnh.

3. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và người đứng đầu chủ động tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp một cách đồng bộ, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm với lộ trình phù hợp và hiệu quả.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung

Thực hiện chính sách tiền lương một cách khoa học, minh bạch, đúng quy định, phù hợp với tình hình thực tiễn của đất nước và của tỉnh, đáp ứng yêu cầu phát triển của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và chủ động hội nhập quốc tế, xây dựng quan hệ lao động hài hoà, ổn định và tiến bộ; tạo động lực giải phóng sức sản xuất, nâng cao năng suất lao động, chất lượng nguồn nhân lực; góp phần xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu

quả; phòng, chống tham nhũng, lãng phí; bảo đảm đời sống của người hưởng lương và gia đình người hưởng lương, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội.

1.2. Mục tiêu cụ thể

1.2.1. Từ năm 2018 đến năm 2020

- Đổi với khu vực công: Thực hiện theo Nghị quyết đã đề ra, cụ thể:

+ Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để cải cách chính sách tiền lương: Tiếp tục tăng thu, tiết kiệm chi tạo nguồn cải cách tiền lương; sắp xếp tổ chức bộ máy, hoàn thiện hệ thống vị trí việc làm, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với tinh giản biên chế;

+ Thực hiện điều chỉnh tăng mức lương cơ sở, bảo đảm không thấp hơn chỉ số giá tiêu dùng và phù hợp với tốc độ tăng trưởng kinh tế;

+ Tham gia vào việc xây dựng chế độ tiền lương mới theo nội dung cải cách chính sách tiền lương, gắn với lộ trình cải cách hành chính, tinh giản biên chế; đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; đổi mới đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị quyết của Trung ương.

- Đổi với khu vực doanh nghiệp

+ Triển khai thực hiện tốt việc điều chỉnh tăng mức lương tối thiểu vùng phù hợp tình hình phát triển kinh tế - xã hội, khả năng chi trả của doanh nghiệp để đến năm 2020 mức lương tối thiểu bảo đảm mức sống tối thiểu của người lao động và gia đình họ.

+ Thực hiện thí điểm quản lý lao động, tiền lương đối với doanh nghiệp nhà nước theo các nội dung của Đề án cải cách chính sách tiền lương được phê duyệt.

1.2.2. Từ năm 2021 đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030

- Đổi với khu vực công: Căn cứ vào tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh để thực hiện theo lộ trình Nghị quyết đã đề ra, cụ thể:

+ Định kỳ thực hiện nâng mức tiền lương phù hợp với chỉ số giá tiêu dùng, mức tăng trưởng kinh tế và khả năng của ngân sách nhà nước.

+ Từ năm 2021, áp dụng chế độ tiền lương mới thống nhất đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang trong toàn bộ hệ thống chính trị.

+ Năm 2021, tiền lương thấp nhất của cán bộ, công chức, viên chức bằng mức lương thấp nhất bình quân các vùng của khu vực doanh nghiệp. Phần đầu chi thu nhập bình quân tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức đạt 0,3 lần quỹ lương cơ bản của cán bộ, công chức, viên chức.

+ Đến năm 2025, tiền lương thấp nhất của cán bộ, công chức, viên chức cao hơn mức lương thấp nhất bình quân các vùng của khu vực doanh nghiệp. Phần đầu

chi thu nhập bình quân tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức đạt 0,5 lần quỹ lương cơ bản của cán bộ, công chức, viên chức.

+ Đến năm 2030, tiền lương thấp nhất của cán bộ, công chức, viên chức bằng hoặc cao hơn mức lương thấp nhất của vùng cao nhất của khu vực doanh nghiệp. Phần đầu chi thu nhập bình quân tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức đạt không quá 0,8 lần quỹ lương cơ bản của cán bộ, công chức, viên chức.

- Đối với khu vực doanh nghiệp

+ Từ năm 2021, khi nhà nước định kỳ điều chỉnh mức lương tối thiểu vùng. Các doanh nghiệp được thực hiện chính sách tiền lương trên cơ sở thương lượng, thỏa thuận giữa người sử dụng lao động với người lao động và đại diện tập thể người lao động; Nhà nước không can thiệp trực tiếp vào chính sách tiền lương của doanh nghiệp.

+ Thực hiện quản lý lao động, tiền lương trong doanh nghiệp nhà nước theo phương thức khoán chi phí tiền lương gắn với nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp đến năm 2025 và tiến tới giao khoán nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp vào năm 2030.

2. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

2.1. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về quan điểm, mục tiêu, ý nghĩa, yêu cầu, nội dung của cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong các doanh nghiệp. Nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy, phương pháp, cách làm, tạo sự đồng thuận cao ở các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, người hưởng lương và toàn xã hội trong việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chính sách tiền lương.

2.2. Tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp phát triển sản xuất, tăng thu ngân sách; bố trí nguồn lực thực hiện cải cách chính sách tiền lương theo Nghị quyết của Quốc hội, Nghị định của Chính phủ về lộ trình tăng lương cơ sở, gắn với lộ trình cải cách hành chính, tinh giản biên chế, đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, đổi mới sự nghiệp công lập theo Nghị quyết của Trung ương. Bố trí tỷ lệ nhất định trong phần tăng thu dự toán và tăng thu thực hiện của ngân sách địa phương cho cải cách chính sách tiền lương.

2.3. Tăng cường quản lý thu, đổi mới phương pháp xây dựng dự toán thu đảm bảo sát với thực hiện tạo chuyển biến căn bản trong việc chống thất thu, xử lý và ngăn chặn các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, chayen giá, trốn thuế. Thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí trong sử dụng ngân sách nhà nước và đầu tư xây dựng cơ bản; tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả chi ngân sách nhà nước; tiếp tục thực hiện tiết kiệm 10% dự toán chi

thường xuyên tăng thêm hàng năm cho đến khi thực hiện khoán quỹ tiền lương trên cơ sở biên chế được cấp có thẩm quyền giao.

2.4. Đẩy mạnh công tác phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành với cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư, tài chính các cấp trong quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước, tránh chồng chéo, lãng phí. Quy định rõ quyền hạn gắn với trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương. Tăng cường công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình của các cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng, Nhà nước và tổ chức chính trị - xã hội.

2.5. Rà soát, hoàn thiện danh mục vị trí việc làm, bản mô tả công việc, xác định cơ cấu công chức, viên chức, lực lượng vũ trang; xác định khung năng lực theo từng vị trí việc làm trong cơ quan Đảng, Đoàn thể, Nhà nước. Trên cơ sở đó, thực hiện sắp xếp lại tổ chức bộ máy, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang để thực hiện trả lương theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo.

2.6. Thực hiện có hiệu quả Đề án số 03-ĐA/TU, ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về sắp xếp lại tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh giai đoạn 2016-2021; Đề án số 01-ĐA/TU, ngày 29 tháng 8 năm 2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng hoạt động hệ thống chính trị ở xã, phường, thị trấn giai đoạn 2016-2020.

2.7. Triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 77-KH/TU, ngày 26 tháng 01 năm 2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW Hội nghị lần thứ Sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Kế hoạch số 74-KH/TU, ngày 16 tháng 01 năm 2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW Hội nghị lần thứ Sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

2.8. Tiếp tục thực hiện cổ phần hóa các đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần theo Quyết định số 22/2015/QĐ-TTg, ngày 22 tháng 6 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần; Quyết định số 31/2017/QĐ-TTg, ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí, danh mục, ngành, lĩnh vực chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần.

2.9. Thực hiện tốt chính sách tinh giản biên chế; kiên quyết cắt giảm tối thiểu 10% biên chế của cả hệ thống chính trị theo Kết luận số 17-KL/TW, ngày 11 tháng 9 năm 2017 của Bộ Chính trị về tình hình thực hiện tinh giản biên chế của các tổ

chức trong hệ thống chính trị năm 2015-2016, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp giai đoạn 2017-2021.

2.10. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát thực hiện chính sách tiền lương theo quy định của pháp luật trong doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng, Nhà nước và tổ chức chính trị - xã hội. Kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp cố tình né tránh, thực hiện không nghiêm túc hoặc không thực hiện nhiệm vụ được giao trong thực hiện cải cách chính sách tiền lương và vi phạm quy định của pháp luật về tiền lương.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Chủ trì xây dựng Kế hoạch, chỉ đạo các cơ quan báo chí, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên tuyên truyền Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương, Kế hoạch của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và các quy định hiện hành, nhằm nâng cao trách nhiệm, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, sự đồng thuận trong cán bộ, đảng viên và nhân dân trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết. Thời gian hoàn thành trong tháng 8 năm 2018.

2. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

Phát huy vai trò giám sát, phản biện việc thực hiện cải cách chính sách tiền lương. Nâng cao vai trò và năng lực của tổ chức công đoàn là tổ chức đại diện của người lao động trong quan hệ lao động phù hợp với nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

3. Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

Rà soát xác định vị trí chức vụ lãnh đạo trong hệ thống chính trị làm căn cứ để xếp lương cho cán bộ, công chức, viên chức. Xây dựng vị trí việc làm, cải cách thủ tục hành chính, tinh giản biên chế, sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan đảng, đoàn thể; tham mưu giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan đảng, đoàn thể tỉnh, cấp huyện thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 21 tháng 5 năm 2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và Kế hoạch của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

4. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh

Chủ trì lãnh đạo, chỉ đạo việc triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp. Chỉ đạo các ban, ngành, huyện, thị xã, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch thực hiện, thường xuyên kiểm tra việc thực hiện của các cấp, các ngành, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực

hiện; định kỳ hằng năm tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Cụ thể:

4.1. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan cụ thể hóa các nội dung của Kế hoạch và triển khai thực hiện. Chủ trì tổ chức thực hiện rà soát, hoàn thiện hệ thống vị trí việc làm, cải cách thủ tục hành chính, tinh giản biên chế, sắp xếp tổ chức bộ máy; đổi mới, cổ phần hóa các đơn vị sự nghiệp công lập; triển khai thực hiện chế độ tiền lương mới theo quy định; đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; hướng dẫn số lượng tối đa những người hoạt động không chuyên trách theo từng loại hình cấp xã, thôn, tổ dân phố, các chức danh được hưởng phụ cấp; thực hiện việc tuyên truyền, kiểm tra, thanh tra tình hình thực hiện chính sách tiền lương trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp.

4.2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan thực hiện tuyên truyền, kiểm tra, thanh tra tình hình thực hiện chính sách tiền lương trong các doanh nghiệp.

4.3. Sở Tài chính

Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước, cân đối bố trí nguồn lực thực hiện cải cách chính sách tiền lương; Thực hiện tạo nguồn cải cách tiền lương theo hướng dẫn của Chính phủ, Bộ Tài chính để đảm bảo nguồn thực hiện chính sách tiền lương mới theo quy định; Đẩy nhanh tiến độ thực hiện giá dịch vụ sự nghiệp công, từng bước tính đúng, tính đủ các chi phí đối với các loại dịch vụ cơ bản, thiết yếu.

4.4. Các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

Theo phạm vi quản lý phối hợp với Sở Nội vụ, các địa phương tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

5. Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

Tổ chức hội nghị quán triệt và ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW theo Kế hoạch của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; thời gian thực hiện trong tháng 8 năm 2018.

6. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Thực hiện cải cách thủ tục hành chính, tinh giản biên chế, sắp xếp tổ chức bộ máy; triển khai thực hiện chế độ tiền lương mới theo quy định trong lực lượng vũ trang.

7. Cục Thuế tỉnh

Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan đổi mới phương pháp xây dựng dự toán thu sát với thực tế; tăng cường quản lý thu, chống thất thu, xử lý và ngăn chặn các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, chuyền giá, trốn thuế.

8. Các ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

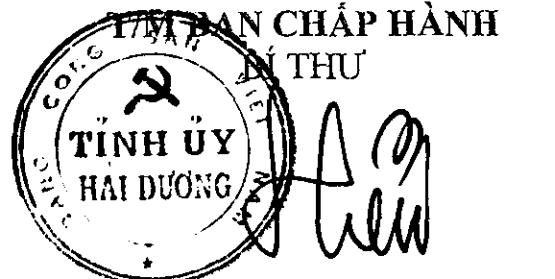
Theo phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ, các địa phương tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

9. Văn phòng Tỉnh ủy, các ban xây dựng đảng Tỉnh ủy

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (để b/c);
- Các Đảng đoàn, Ban Cán sự Đảng;
- Văn phòng và các Ban đảng Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy, Đảng ủy trực thuộc;
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh;
- Lưu VPTU.



Nguyễn Mạnh Hiển